

Bản án số: 27/2023/HS-PT

Ngày: 27-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhân
Bà Nguyễn Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/HSPT ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Tiến K, Hoàng Văn Bảo L, Phan Duy Q do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Tiến K, sinh ngày 01/01/2004 tại Bình Phước; tên gọi khác: không; nơi cư trú: K, TT L, huyện L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trương Thị Lan H (đã chết); bị cáo chưa có vợ;

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 05/02/2021, bị Công an huyện L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ hàng cấm” với số tiền 3.750.000đ. Bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/3/2022 đến ngày 19/8/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh.

2. Hoàng Văn Bảo L, sinh ngày 12/02/2002 tại Bình Phước; tên gọi khác: không; nơi ở hiện nay: Ấp G, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn X, sinh năm 1976 và bà Phan Thị Như C, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ;

Tiền án: không; Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/3/2022 đến ngày 19/8/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh.

3. Phan Duy Q, sinh ngày 04/4/1999 tại Bình Thuận; Tên gọi khác: không; HKTT: Xóm B, thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Nơi ở hiện nay: Ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan T1, sinh năm 1963 và bà Bùi Thị T2, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/3/2022 đến ngày 19/8/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 24/3/2022, Nguyễn Tiến K cùng Phan Duy Q, Phan Anh P (P là bạn gái của Q) và một số người khác ngồi uống rượu tại nhà K. Đến khoảng 01 giờ 30 sáng ngày 25/3/2022, Vũ Anh T3 điều khiển xe ô tô 07 chỗ, hiệu Fortuner, biển số 93A-197.65 chở theo bạn gái là Bùi Thị Hải D và Hoàng Văn Bảo L, là em cùng mẹ khác cha của T3 đến nhà K và tham gia uống rượu. Tất cả uống đến khoảng 03 giờ 30 cùng ngày 25/3/2022 thì nghỉ. Trên đường đi về nhà, Q và K điều khiển xe mô tô lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô. Thời điểm này, anh Nguyễn Ngọc T4 điều khiển xe ô tô tải chở theo Hà Xuân T5 cùng Nguyễn Thế H1 và Nguyễn Thanh S chạy phía sau xe mô tô của K và Q. Thấy vậy, anh T4 nhấn còi xe ra hiệu để vượt nhưng Q và K không nhường đường nên xe ô tô tải tiếp tục chạy sau hai xe mô tô khoảng 100m thì Q và K điều khiển xe mô tô chuyển làn vào làn phải để cho xe ô tô tải vượt qua. Khi đi song song với hai xe mô tô, anh H1 ngồi trên xe ô tô tải mở kính chỉ tay về phía Q và K chửi “tụi mày đi xe kiểu gì vậy, muốn chết à”. Bực tức, K đuổi theo và ra hiệu cho xe ô tô dừng lại nói chuyện. Lúc này, xe của anh T4 dừng lại anh S và H1 mở cửa xe ô tô bước xuống thì K điều khiển xe bỏ chạy. Thấy vậy, Q đi phía sau gọi điện thoại cho Vũ Anh T3 nói việc K bị chặn đánh (L ngồi trên xe cũng nghe chuyện K bị chặn đánh) và tăng ga đuổi theo Khang để về nhà T3. Khi đến nhà Tú, K lấy 01 khẩu súng ngắn màu đen-nâu, chiều dài 19,8cm của K mua qua mạng và 02 con dao, dạng dao chặt xương ở khu vực bếp nhà T3 cật vào túi áo khoác đang mặc và đi ra lấy xe mô tô Sirius đuổi theo xe ô tô tải. Còn T3 vừa đến trước hẻm vào nhà nên L xuống xe đi vào nhà, Tú điều khiển xe ô tô 7 chỗ chở theo chị Hải D lùi xe ra ngoài đường thì gặp Q, thấy vậy, T3 nói “lên xe đi”, biết việc Tú kêu lên xe để đuổi theo xe tải nên Q để lại xe mô tô và lên xe ô tô đi cùng T3. Lúc này, L vừa

từ nhà đi ra thấy Quốc đi cùng xe với Tú, biết việc Q đi cùng Tú để đuổi theo xe ô tô tải nên L đã lấy xe mô tô Vision của Quốc điều khiển chạy theo sau.

Trên đường đi, T3 nói Q lấy khẩu súng ngắn màu trắng để trong túi sách cùng một hộp tiếp đạn trong đó có 03 viên đạn. Q lấy súng và lắp đạn vào súng. Khi xe chạy đến đoạn đường QL13 thuộc ấp A, xã L, huyện L, T3 đuổi kịp xe ô tô tải và cho xe vượt lên vẫy tay ra hiệu xe ô tô tải dừng lại hưng xe ô tô tải vẫn không dừng nên Q ngồi trên xe ô tô 7 chỗ cầm súng đưa ra ngoài bắn chỉ thiên 02 phát. Nghe có tiếng súng bắn, anh T4 hoảng sợ điều khiển xe ô tô tải rẽ vào đường nhựa bên trái chạy về hướng ấp H, xã L, huyện L. Thấy vậy, T3 tiếp tục điều khiển xe ô tô đuổi theo xe ô tô tải. Lúc này, T3 thấy K và L đang điều khiển xe mô tô chạy phía sau nên T3 dừng xe để Q xuống xe đi cùng với L. Q cầm 01 khẩu súng ngắn màu trắng bỏ vào túi quần và xuống xe điều khiển xe mô tô, hiệu Vision chở L. Do thấy Lâm ngồi sau nên K đưa cho L 01 khẩu súng ngắn màu đen-nâu rồi cả nhóm tiếp tục đuổi theo xe ô tô tải. Khi đến đoạn đường cong, cua thuộc ấp H, xã L, huyện L, anh T4 điều khiển xe ô tô tải chạy chậm để vào khúc cua thì Q điều khiển xe mô tô Vision chở L vượt lên phía trước xe ô tô tải và xuống xe đạp ngã xe mô tô Vision xuống đường trước đầu xe ô tô tải để chặn không cho xe ô tô tải tiếp tục chạy. Khi xe ô tô tải dừng lại, L cầm khẩu súng ngắn màu đen-nâu cùng Q đi đến trước xe ô tô tải. L cầm súng chia lên xe ô tô tải yêu cầu tất cả xuống xe nói chuyện. Thấy vậy, anh Nguyễn Thế H1, là người ngồi ngoài cùng bên phía cửa bên lơ mở cửa bước xuống, thấy H1 xuống xe đứng cách L 3,35m, Lâm nói “tụi mày cương hả” và cầm súng ngắn màu đen-nâu bắn một phát trúng vào vùng ngực trái của H1, bị súng bắn, Hùng cúi xuống ôm ngực thì bị Q nhặt một cục đất ném trúng vùng thái dương phải nên H1 bỏ chạy vào vườn điều trốn thoát. Cùng lúc này, K điều khiển xe mô tô Sirius chạy đến, thấy Q đuổi theo H1 nên K có đưa cho Quốc một con dao, khi đuổi đến cuối xe ô tô tải thấy H1 đã chạy mất, trời tối nên Q dừng lại không đuổi theo nữa, Quốc đưa lại cho K 01 khẩu súng ngắn màu trắng, L cầm súng ngắn màu đen-nâu đi lại cửa bên lơ và yêu cầu anh S, anh T5 và anh T4 xuống xe. Cùng lúc này, T3 điều khiển xe ô tô 7 chỗ chở theo chị Hải D đến, Tú xuống xe đi lại chỗ K và L thì Khang nói với T3 người đánh mình bỏ chạy rồi, Tú thấy K cầm khẩu súng ngắn màu trắng của mình nên lấy lại súng và lên xe ô tô 7 chỗ chạy lên phía trước đầu xe ô tô tải. Sau đó, T3 cầm khẩu súng ngắn, màu trắng đi lại trước đầu xe ô tô tải yêu cầu những người trên xe ô tô tải xuống nói chuyện. Còn L và K đứng bên cửa bên lơ, Lâm giật con dao K đang cầm tiếp tục đứng chỉ yêu cầu anh S, anh T5 và anh T4 xuống nói chuyện, thấy Q cầm dao đi lại, K giật con dao Quốc cầm dùng dao chém mạnh vào ô kính cửa xe bên lơ làm vỡ kính. Thấy kính xe ô tô bể, L tay trái cầm súng ngắn màu đen-nâu, tay phải cầm dao trèo lên xe ô tô tải để mở cửa xe nhưng không được nên L dùng súng bắn hai phát trúng vào đùi trái của anh T5 và yêu cầu mở cửa xuống xe. Bị bắn nên anh T5 xuống xe, khi vừa bước xuống xe, K cầm dao chém 01 nhát trúng vào cẳng tay trái của anh T5, L dùng báng súng đánh trúng vào vùng trán trái anh T5 làm anh Thành ngồi gục xuống đường. Lâm tiếp tục chia súng yêu cầu anh S xuống xe, khi anh Sang

vừa mở cửa bước xuống, K cầm dao chạy vào chém trượt ngang vùng bên trái đầu của anh S, L dùng dao chém 01 nhát trúng vào vùng cẳng tay anh Sang, dùng chân đạp anh Sang lùi lại phía sau xe ô tô tải và tiếp tục dùng dao chém 02 nhát trúng vào vùng ngoài cánh tay trái anh S, hoảng sợ anh Sang bỏ chạy vào vườn điều trốn thoát, thấy Sang bỏ chạy, L quay lại đưa khẩu súng ngắn màu đen-nâu cho K. Lúc này, anh T5 có nói “anh em quen biết, người địa phương, có gì từ từ nói chuyện”, T3 hỏi “mày ở đâu”, anh T5 trả lời “dân Lộc Đ, quen biết nhau không”, nghe vậy Tú nói K, L và Q đi về.

Sau khi nhóm của T3 bỏ đi, anh S được đưa đến Trung tâm Y tế huyện L cấp cứu, còn anh H1, anh T5 và anh T4 tiếp tục điều khiển xe ô tô tải đi giao hàng và đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Đến khoảng 08 giờ ngày 25/3/2022, Vũ Anh T3, Hoàng Văn Bảo L, Nguyễn Tiến K và Phan Duy Q đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận toàn bộ sự việc

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 123/2022/TgT ngày 05/5/2022 và kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số 214/2022/TgT ngày 08/8/2022 của Trung tâm giám định Pháp y đối với anh Hà Xuân T5 kết luận (BL 116-118):

* Dấu vết chính qua giám định:

- Vết thương trán trái kích thước (2x0,2)cm sưng nề, đóng vảy, đang lành sẹo còn chỉ khâu.

- Sẹo 1/3 giữa - sau – ngoài cẳng tay trái kích thước (12x0,1)cm gọn, mềm, lành vận động trong giới hạn bình thường.

- Đùi trái:

+ Vết thương 1/3 giữa – ngoài đùi trái kích thước (3x0,2)cm gọn, sưng nề, đóng vảy, đang lành sẹo, còn chỉ khâu.

+ Vết thương 1/3 giữa – sau kích thước (4x0,2)cm gọn, sưng nề xung quanh, bầm tím máu trên diện (18x10)cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09% (chín phần trăm).

Tổn thương vùng đầu và đùi trái của Hà Xuân T5 có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động gây ra; tổn thương vùng cẳng tay trái có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc gây ra; cả 2 con dao (vật chứng 1 và vật chứng 2) khi tác động vào cơ thể bằng phần lưỡi sắc có thể gây ra tổn thương vùng cẳng tay trái; Nếu tác động bằng phần đầu ngoài của cán dao có thể gây ra được tổn thương phần đầu và đùi trái.

Tổn thương cơ thể của Hà Xuân T5 không gây tử vong; nếu không cấp cứu kịp thời không gây tử vong.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 125/2022/TgT ngày 05/5/2022 và kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số 212/2022/TgT ngày 08/8/2022 của Trung tâm giám định Pháp y đối với anh Nguyễn Thanh S kết luận (119-121):

* Dấu vết chính qua giám định:

- Vết thương đỉnh chẩm trái kích thước (5x0,2)cm gọn, sưng nề, đóng vảy, đang lành sẹo, còn chỉ khâu.

- Chấn thương gãy hở 1/3 trên xương trụ trái, đã phẫu thuật kết hợp xương hiện còn dụng cụ kết hợp xương.

Vết thương 1/3 trên – sau cẳng tay trái kích thước (12 x 0,1)cm gọn, sưng nề, đóng vảy đang lành sẹo, còn chỉ khâu. Vận động hạn chế do đau.

- Sẹo cánh tay trái 1/3 trên – sau – ngoài kích thước (9x02)cm gọn

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14% (mười bốn phần trăm).

Các tổn thương trên cơ thể của Nguyễn Thanh S do vật có cạnh sắc tác động gây ra; cả hai con dao (vật chứng 1 và vật chứng 2) khi tác động bằng phần lưỡi sắc có thể gây ra được các tổn thương này.

Các tổn thương trên cơ thể của anh Nguyễn Thanh S không gây ra tử vong; nếu không cấp cứu kịp thời không gây tử vong.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/2022/TgT ngày 05/5/2022 và kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số 213/2022/TgT ngày 08/8/2022 của Trung tâm giám định Pháp y đối với anh Nguyễn Thế H1 kết luận

* Dấu vết chính qua giám định:

- Vùng đầu không thấy dấu vết tổn thương.

- Vết thương ngực trái trên nhũ hình tròn kích thước (2x2)cm lõm, đóng vảy, đang lành sẹo.

* Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (hai phần trăm).

- Tổn thương vùng ngực của anh Nguyễn Thế H1 có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng hình tương đối tròn tác động gây ra; cả hai con dao (vật chứng 1 và vật chứng 2) khi tác động bằng phần đầu ngoài cán dao có thể gây ra được các tổn thương này.

- Các tổn thương trên cơ thể của anh Nguyễn Thế H1 không gây ra tử vong; nếu không cấp cứu kịp thời không gây tử vong.

Tại Công văn số 122/GDPY và 123/GDPY ngày 10/8/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh B về việc tách tỷ lệ thương tật đối với anh Hà Xuân T5 và Nguyễn Thanh S như sau:

* Hà Xuân T5: - Vết thương trán trái kích thước (2x0,2)cm sưng nề, đóng vảy, đang lành sẹo còn chỉ khâu: 03%.

- Sẹo 1/3 giữ - sau – ngoài cẳng tay trái kích thước (12x0,1)cm gọn, mềm, lành vận động trong giới hạn bình thường: 03%.

- Đùi trái:

+ Vết thương 1/3 giữa – ngoài đùi trái kích thước (3x0,2)cm gọn, sưng nề, đóng vảy, đang lành sẹo, còn chỉ khâu: 01%.

+ Vết thương 1/3 giữa – sau kích thước (4x0,2)cm gọn, sưng nề xung quanh, bầm tím máu trên diện (18x10)cm: 02%.

* Nguyễn Thanh S: - Vết thương đỉnh chẩm trái kích thước (5x0,2)cm gọn, sưng nề, đóng vảy, đang lành sẹo, còn chỉ khâu: 02%.

- Chấn thương gãy hở 1/3 trên xương trụ trái, đã phẫu thuật kết hợp xương hiện còn dụng cụ kết hợp xương: 08%.

- Vết thương 1/3 trên – sau cẳng tay trái kích thước (12 x 0,1)cm gọn, sưng nề, đóng vảy đang lành sẹo, còn chỉ khâu. Vận động hạn chế do đau: 03%.

- Sẹo cánh tay trái 1/3 trên – sau – ngoài kích thước (9x02)cm gọn: 02%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến K, Hoàng Văn Bảo L, Phan Duy Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51,17,58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến K 03 (ba) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2022 đến ngày 19/8/2022.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Bảo L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tính tù từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2022 đến ngày 19/8/2022.

Xử phạt bị cáo Phan Duy Q 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời gian tính tù từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2022 đến ngày 19/8/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 13/01/2023, các bị cáo Hoàng Văn Bảo L, Nguyễn Tiến K có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 19/01/2023, bị cáo Phan Duy Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Hoàng Văn Bảo L, Nguyễn Tiến K và Phan Duy Q giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Tiến K, Hoàng Văn Bảo L, Phan Duy Q. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo K. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn Bảo L và bị cáo Phan Duy Q. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn Bảo L và Phan Duy Q từ theo hướng cho các bị cáo được hưởng án treo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn Bảo L, Nguyễn Tiến K, Phan Duy Q làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Văn Bảo L, Nguyễn Tiến K, Phan Duy Q thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm nhận định. Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 03 giờ 30 ngày 25/3/2022, do có mâu thuẫn trong quá trình tham gia giao thông giữa K và anh H1 trên xe tải biển số 93A-197.65 nên Q gọi điện thoại cho T3 nói là K bị xe tải chặn đánh. Cùng lúc đó thì K và Q cũng về đến nhà T3, Tú nói Q lên xe 7 chỗ đi cùng T3, Nguyễn Tiến K đã mang theo 02 con dao, 01 khẩu súng màu đen-nâu (công cụ hỗ trợ), điều khiển xe mô tô Sirius cùng Hoàng Văn Bảo L điều khiển xe mô tô Vision của Q chạy

một mình đuổi theo xe ô tô tải do anh Nguyễn Ngọc T4 điều khiển chở theo anh Hà Xuân T5 cùng anh Nguyễn Thế H1 và anh Nguyễn Thanh S để giải quyết mâu thuẫn.

Khi đuổi đến đoạn đường Q thuộc ấp A, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước, Phan Duy Q dùng 01 khẩu súng màu trắng (công cụ hỗ trợ) bắn 02 phát chỉ thiên để yêu cầu xe ô tô tải do anh T4 điều khiển dừng lại nhưng xe ô tô tải không dừng nên nhóm của K tiếp tục đuổi theo. Đến khu vực đường thuộc ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước, Q điều khiển xe Vision vượt qua xe ô tô tải sau đó dừng xe máy ngay trước đầu xe tải, xe bị gãi chặn trước đầu xe tải mục đích không cho xe chạy.

Khi anh H1 bước xuống xe thì bị Hoàng Văn Bảo L dùng 01 khẩu súng màu đen-nâu (công cụ hỗ trợ) bắn 01 phát trúng vào ngực, Q dùng 01 viên đất ném trúng vào vùng thái dương phải, hoảng sợ anh H1 bỏ chạy vào vườn điều. Lúc này, K dùng dao chém vỡ cửa kính xe bên lơ, còn L bước lên xe nơi cửa kính bị bể dùng súng bắn 02 phát trúng vào đùi trái của anh T5, khi anh T5 xuống xe L dùng báng súng đánh trúng trán trái anh T5, Nguyễn Tiến K dùng dao chém 01 nhát trúng cẳng tay trái của anh T5, khi anh S xuống xe K dùng dao chém trượt qua vùng trán trái của anh S, L đến dùng dao chém anh sang dùng tay trái đỡ trúng vào cẳng tay trái của anh Nguyễn Thanh S. Hậu quả, anh Nguyễn Thế H1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%, anh Hà Xuân T5 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%, anh Nguyễn Thanh S bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Hành vi của các bị cáo Hoàng Văn Bảo L, Nguyễn Tiến K, Phan Duy Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Bảo L, Nguyễn Tiến K, Phan Duy Q phạm tội “cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn Bảo L, Nguyễn Tiến K, Phan Duy Q xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Tiến K thay đổi yêu cầu kháng cáo, chỉ yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo. Bị cáo bị xét xử không oan, tuy nhiên bị cáo không đưa ra được căn cứ nào mới so với cấp sơ thẩm. Hơn nữa bản thân bị cáo đã có 01 tiền sự do Công an huyện L ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ chất cấm với số tiền 3.750.000 đồng, hiện nay bị cáo chưa thi hành. Vì vậy yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

Đối với các bị cáo Hoàng Văn Bảo L và bị cáo Phan Duy Q. Tại phiên tòa, bị cáo Q cung cấp thêm các giấy tờ chứng nhận gia đình bị cáo là người có công với cách mạng và có ông nội là Liệt sĩ. Đối với bị cáo L, tại phiên tòa bị

cáo sơ thẩm cung cấp giấy tờ của gia đình có công với cách mạng, tuy nhiên cấp sơ thẩm không xem xét đánh giá tình tiết này cho bị cáo. Vì vậy cần đánh giá thêm các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Đối với hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng các bị cáo là tương xứng với hành vi mà các bị cáo gây ra. Vì vậy không có cơ sở được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo L và bị cáo Q thấy rằng bản thân của bị cáo trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và các bị cáo đều có nhân thân là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết được quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối chiếu với Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, yêu cầu được hưởng án treo của các bị cáo được HĐXX chấp nhận. Vì vậy cần sửa án sơ thẩm cho các bị cáo L và Q được hưởng án treo và quy định về thời gian thử thách đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo K không được chấp nhận cho nên bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo của bị cáo L và Q được chấp nhận 01 phần cho nên các bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Tiến K, Hoàng Văn Bảo L, Phan Duy Q.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn Bảo L và bị cáo Phan Duy Q.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo K.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn Bảo L và Phan Duy Q tù có thời hạn sang cho các bị cáo được hưởng án treo.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến K, Hoàng Văn Bảo L, Phan Duy Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến K 03 (ba) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2022 đến ngày 19/8/2022.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Bảo L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm(27/4/2023).

Xử phạt bị cáo Phan Duy Q 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 56 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm(27/4/2023).

T6 giao bị cáo L và bị cáo Q cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Tiến K phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKSND huyện L;
- CQTHAHS CA huyện L;
- CQĐT CA huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã Lộc Thái, huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚTHẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Bùi Văn Bình